CTCP DS3 (HNX: DS3)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	5,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	0%	-7.4%

ROE — 2023: 3.5% | +/- YoY ▲ 40.5%

DT thuần — *Q1/24*: 5.08 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 25.4 ▼ 83.3% | YoY ▲ 5.08 ▲

DT thuần — *2023*: 29.6 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 25.9 ▲ 695%

LN gộp — *Q1/24*: 1.30 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 6.97 ▼ 84.3% | YoY ▲ 1.30 ▲

LN gộp — *2023*: -0.06 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 1.14 ▲ 94.6%

LN thuần — *Q1/24*: 0.33 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 14.1 ▼ 97.7% | YoY ▲ 1.40 ▲ 131%

LN thuần — *2023*: 2.03 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 37.4 ▲ 106%

LN sau thuế — *Q1/24*: 0.33 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 14.1 ▼ 97.7% | YoY ▲ 1.40 ▲ 131%

LN sau thuế — *2023*: 2.83 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 39.1 ▲ 108%

Kết quả kinh doanh

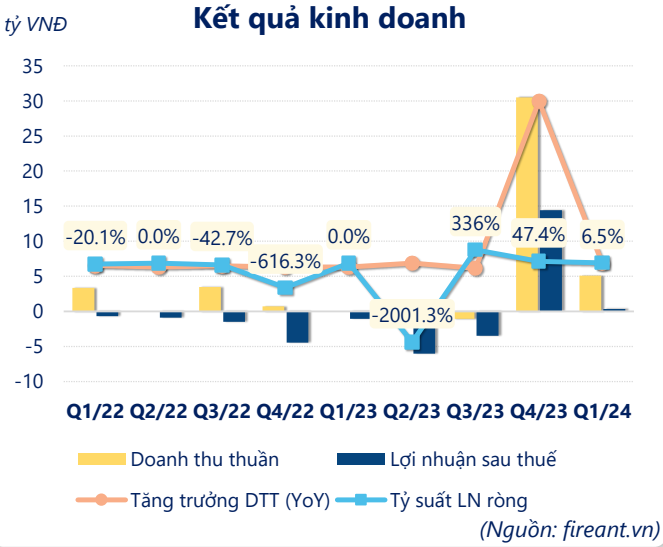

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

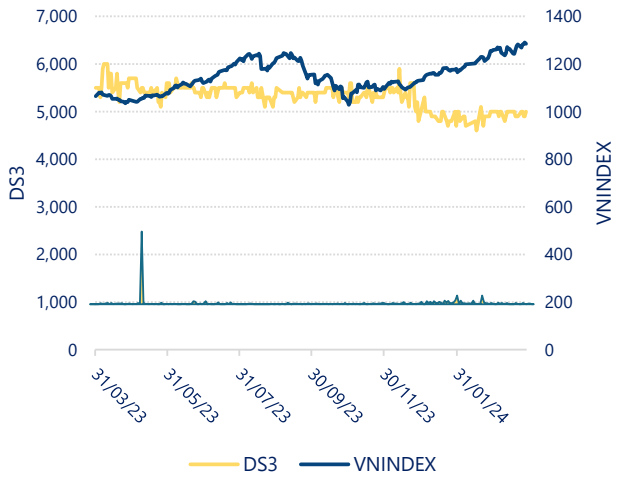

CTCP DS3 (HNX: DS3)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

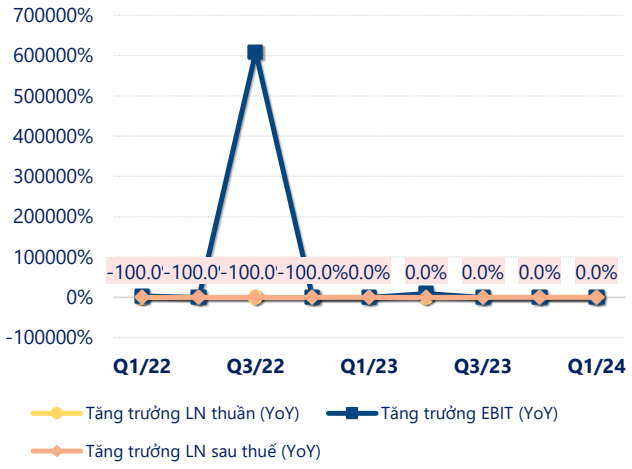

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

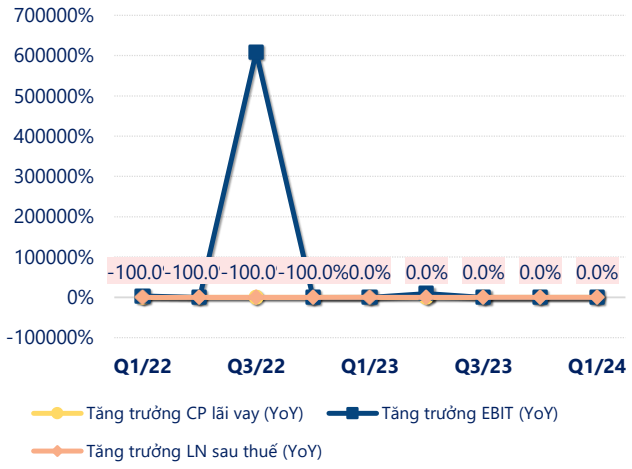

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

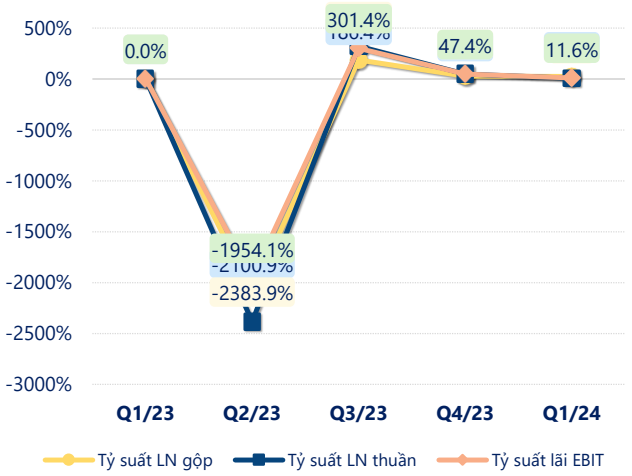

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

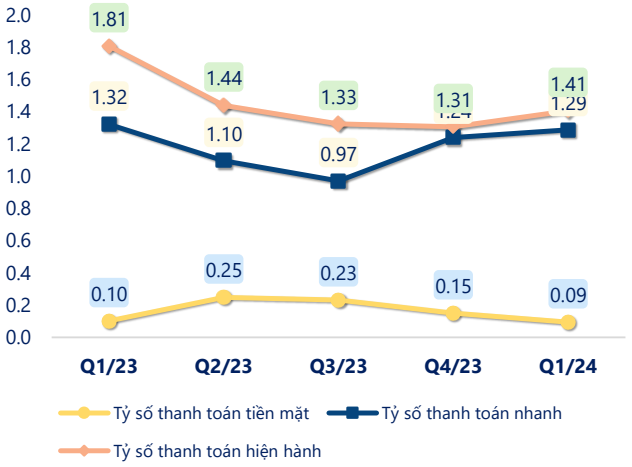

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

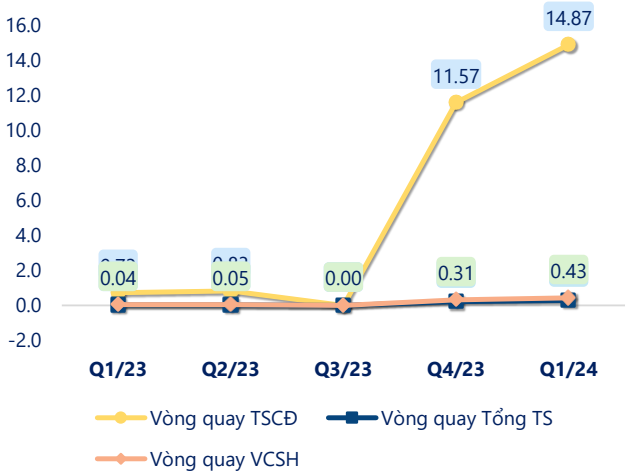

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

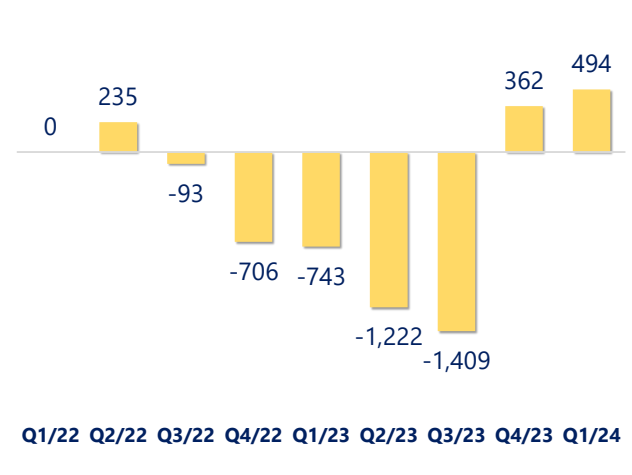

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP DS3 (HNX: DS3)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**5.08**	**0.00**		**29.6**	**3.73**	**695%**
Giá vốn hàng bán	3.78	0.00		29.7	4.93	503%
Lợi nhuận gộp	1.30	0.00		-0.06	-1.20	94.6%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		6.18	0.00	259661%
Chi phí TC	0.26	0.03	777%	0.01	1.35	-99.4%
Chi phí lãi vay	0.26	0.03	777%	1.15	0.21	450%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.71**	**1.04**	**-32.0%**	**4.08**	**32.8**	**-87.6%**
LN thuần từ HĐKD	0.33	-1.07	131%	2.03	-35.4	106%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**0.80**	**-0.96**	**183%**
LN trước thuế	0.33	-1.07	131%	2.83	-36.3	108%
Lợi nhuận sau thuế	**0.33**	**-1.07**	**131%**	**2.83**	**-36.3**	**108%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.33**	**-1.07**	**131%**	**2.83**	**-36.3**	**108%**

(Nguồn: fireant.vn)

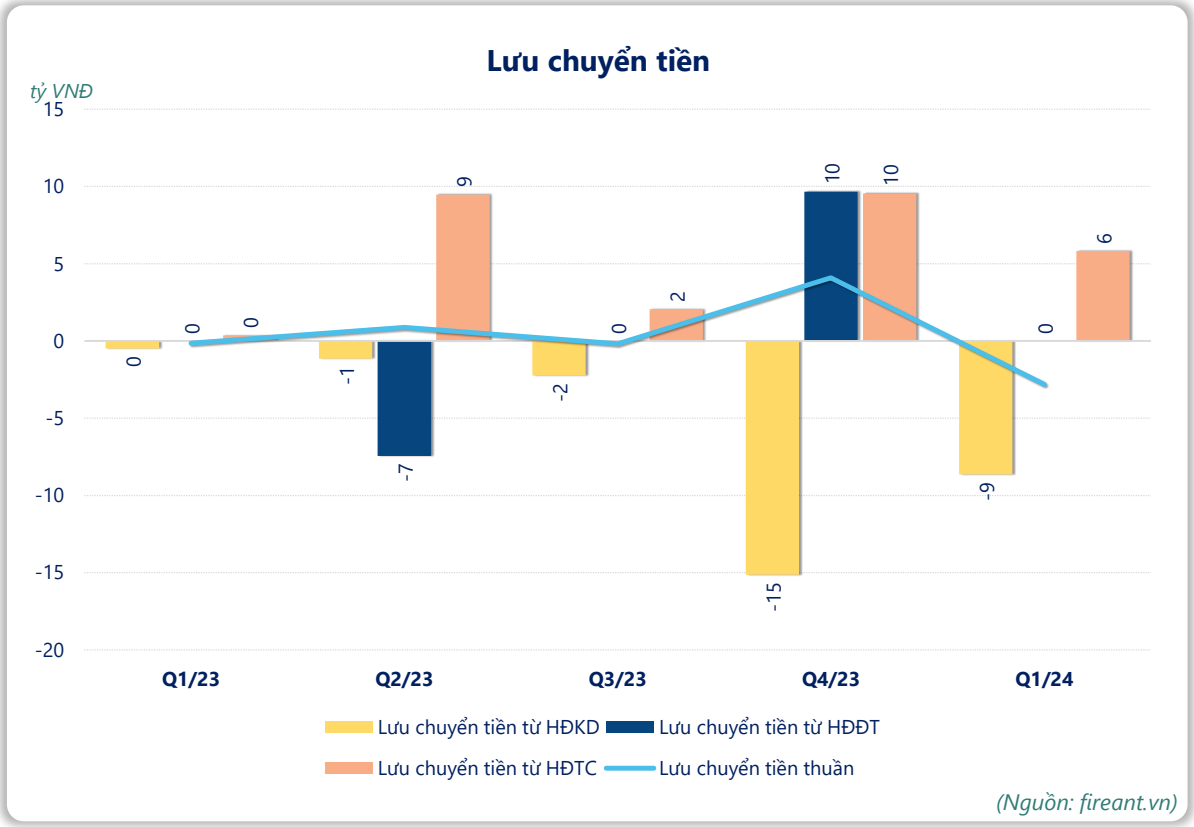

(Nguồn: fireant.vn)